

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CHI CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /QĐ-TĐC

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018

CHI CỤC TRƯỞNG

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 8761/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Đà Nẵng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổng hợp hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của Văn phòng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Đà Nẵng theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổng hợp hành chính Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH và CN (để b/c);
- Trang tbtdanang.gov.vn;
- Lưu: VT, THHC.



Nguyễn Bá Hòa

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Văn phòng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng TP Đà Nẵng

Chương: 417

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 48 /QĐ-TĐC ngày 20/6/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Đà Nẵng)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu	4,05	4,05			
A	Tổng số thu	4,05	4,05			
1	Số thu phí, lệ phí	4,05	4,05			
	Lệ phí cấp giấy thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn/hợp quy	4,05	4,05			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	0	0			
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0			
C	Số thu nộp NSNN	4,05	4,05	0	0	0
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN	4,05	4,05	0	0	0
	Lệ phí cấp giấy thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn/hợp quy	4,05	4,05	0	0	0
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	2.581,842	2.581,842	1.103,335	10	0
1	Chi quản lý hành chính	1.773,842	1.773,842	1.103,335	10	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.752,392	1.752,392	1.103,335	10	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	21,45	21,45	0	0	0
2	Nghiên cứu khoa học	808	808	0	0	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0	0	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	808	808	0	0	0

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thu Hương



Đà Nẵng, ngày 20 tháng 6 năm 2019

Chi cục trưởng đơn vị

Nguyễn Bá Hòa

